

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2021/HSST  
Ngày: 25-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* ông Quách Thành Trung

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Thanh Sơn;
2. Ông Nguyễn Văn Dương.

**- Thư ký phiên tòa:** bà Lê Thị Thu Linh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa:** bà Phạm Thị Phương Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

**Phạm Văn V**, sinh ngày 05/10/1996, tại: huyện YM, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm QC, xã YT, huyện YM, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Phạm Văn G và bà Trần Thị T chưa có vợ con; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: 1) bị Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác” theo Quyết định xử phạt hành chính số 308 ngày 07/10/2016, chấp hành xong ngày 08/11/2016; 2) bị Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định xử phạt hành chính số 178 ngày 15/6/2018, chấp hành xong ngày 03/8/2018 (đã đủ điều kiện được coi như chưa bị xử phạt hành chính); bị tạm giữ từ ngày 07/6/2021 đến ngày 13/6/2021 chuyển tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay (có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* chị Phạm Thị L, sinh năm 1980; nơi cư trú: xóm QC, xã YT, huyện YM, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

*Người làm chứng*

- + Anh Đỗ Quang V; (vắng mặt).
- + Anh Đinh Hồng Th (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 35 phút ngày 07/6/2021, tổ công tác Công an thành phố Tam Điệp tiến hành tuần tra đảm bảo an ninh trật tự. Khi đến đoạn đường Ngô Thì Nhậm thuộc tổ 13, phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp, tổ công tác phát hiện bị cáo Phạm Văn V đang đứng bên cạnh xe gắn máy nhãn hiệu ESPERO, BKS 35AK-022.75, màu xanh dựng ở lề đường bên phải theo chiều từ Quốc lộ 1A đi vào, có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đến yêu cầu kiểm tra, khi đến cách khoảng 3m thì Phạm Văn V thả 01 túi nilon màu trắng từ tay phải xuống nền đường. Khi tổ công tác hỏi V vừa thả túi gì xuống nền đường thì V khai nhận là túi ma túy đã mang theo để cùng sử dụng rồi V tự nhặt túi ma túy lên giao nộp. Tổ công tác thu giữ và kiểm tra xác định túi nilon màu trắng, có viền xanh một đầu, kích thước (2,5x3)cm, bên trong có chất tinh thể màu trắng rồi tiến hành niêm phong theo quy định của pháp luật. Ngoài ra còn thu giữ của V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, lắp 01 sim Viettel 0376807021, đã qua sử dụng; số tiền 40.000 đồng và 01 xe gắn máy BKS 35AK-022.75, kiểm tra trong cốp xe không có tài sản gì. Sau đó, tổ công tác đưa V và vật chứng thu giữ về trụ sở Công an phường Trung Sơn lập biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã lấy chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Phạm Văn V làm mẫu vật gửi đi giám định (kí hiệu M). Tại bản kết luận giám định số 450/KLGD-PC09-MT ngày 12/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

*Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,8706 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.*

*Methamphetamine là chất ma túy thuộc danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Quá trình điều tra, bị cáo Phạm Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như bản cáo trạng đã nêu.

Tại bản cáo trạng số: 76/CT-VKS ngày 01 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Phạm Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Phạm Văn V từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ 07/6/2021.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2; điểm a, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng, bao gồm: số ma túy, loại Methamphetamine còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,8183 gam ma túy; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong được niêm phong trong 01 phong bì giấy, 01 vỏ túi nilon màu trắng, có viền xanh một đầu, kích thước (2,5x3)cm và 01 vỏ phong bì niêm phong đã bị xé rách 01 đầu được niêm phong trong 01 phong bì giấy, 01 vỏ phong bì niêm phong điện thoại di động thu giữ của Phạm Văn V, đã bị xé rách 01 đầu và 01 thẻ sim Viettel 0376807021. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng. Trả lại cho Phạm Văn V số tiền 40.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình với diễn biến sự việc đúng như cáo trạng đã nêu. Bị cáo cho rằng bị truy tố là đúng người, đúng tội, đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phạm Thị L trong quá trình điều tra đã khai báo chiếc xe gắn máy nhãn hiệu ESPERO, BKS 35AK-022.75 là tài sản của chị L, chị L cho V mượn xe để đi lại, không biết V sử dụng xe đi mua ma túy. Ngày 15/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại chiếc xe cho chị L, chị L không có yêu cầu gì về việc giải quyết vụ án.

Những người làm chứng Đỗ Quang V và Đinh Hồng Th đều khai báo: khoảng 17 giờ 35 phút ngày 07/6/2021, tại lề bên phải đường Ngô Thì Nhậm theo chiều từ Quốc lộ 1A đi vào thuộc tổ 13, phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp, ông V và ông Th đã nhìn thấy bị cáo thả 01 túi nilon xuống đường thì bị công an phát hiện, kiểm tra trong túi nilon có chứa chất trắng tinh thể màu trắng, bị cáo đã khai báo là ma túy đem theo để sử dụng cho bản thân.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 35 phút ngày 07/6/2021, tại lề bên phải đường Ngô Thì Nhậm theo chiều từ Quốc lộ 1A đi vào thuộc tổ 13, phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp, Phạm Văn V có hành vi tàng trữ trái phép 0,8706 gam, là ma túy, loại Methamphetamine, với mục đích để sử

dụng cho bản thân.

[2] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi mang chất ma túy để sử dụng cho bản thân như đã nêu trên là trái phép, do cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Khối lượng ma túy Methamphetamine bị cáo tàng trữ được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, do vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo Phạm Văn V được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 02 lần có hành vi vi phạm pháp luật bị xử phạt hành chính, đến khi thực hiện hành vi phạm tội lần này đã đủ điều kiện được coi là chưa bị xử phạt hành chính.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng, loại chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép và nhân thân của bị cáo thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đề nghị xử phạt bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội, đủ nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo phạm tội để phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với chiếc xe gắn máy nhãn hiệu ESPERO, BKS 35AK-022.75 là tài sản hợp pháp của chị Phạm Thị L, chị L cho bị cáo mượn để đi lại nhưng không biết bị cáo sử dụng để đi mua ma túy. Do vậy, cơ quan điều tra trả lại chiếc xe gắn máy nêu trên cho chị L là đúng pháp luật.

Đối với số ma túy được hoàn lại sau khi giám định là vật cấm lưu hành; toàn

bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong, 01 vỏ túi nilon màu trắng, có viền xanh một đầu, kích thước (2,5x3)cm và 01 vỏ phong bì niêm phong đã bị xé rách 01 đầu được niêm phong trong 01 phong bì giấy, 01 vỏ phong bì niêm phong điện thoại di động thu giữ của Phạm Văn V, đã bị xé rách 01 đầu, 01 sim Viettel số thuê bao 0376807021 là vật không còn giá trị. Do vậy, căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus bị cáo dùng liên lạc với người tên A để góp tiền mua ma túy, là công cụ, phương tiện phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 40.000 đồng đã tạm giữ của Phạm Văn V không liên quan đến hành vi phạm tội, căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về nguồn gốc ma túy: bị cáo Phạm Văn V khai ngày 07/6/2021, bị cáo đã nhắn tin rủ và đưa cho một người tên A số tiền 300.000 đồng để đến thành phố Tam Điệp mua ma túy sử dụng, khi A mua được ma túy đã đưa cho bị cáo giữ, sau bị cáo bị Công an kiểm tra, phát hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối với người tên là A như bị cáo đã khai báo nhưng chưa đủ cơ sở để xử lý nên đã tách hồ sơ để tiếp tục xác minh là đúng pháp luật.

[7] Bị cáo Phạm Văn V bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**2. Xử phạt bị cáo Phạm Văn V 26 (hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 07/6/2021.**

**3. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp.**

**3.1. Tịch thu tiêu hủy:**

- 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số 450/KLGD-PC09-MT, mẫu vật hoàn trả gồm: M= 0,8183 gam là ma túy, loại Methamphetamine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong;

- 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 vỏ phong bì giấy đã bị cắt một đầu đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu; 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng, có viền xanh một đầu, kích thước (2,5x3)cm;

- 01 vỏ phong bì giấy đã bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Phạm Văn V;

- 01 sim Viettel số thuê bao 0376807021, trên mặt sim có dãy số: 8984 04800 00386 21612;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, đã qua sử dụng, số IMEI: 356567080049818;

(Vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 11/10/2021 giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp)

**3.2. Trả lại cho bị cáo Phạm Văn V số tiền 40.000 đồng (bốn mươi nghìn đồng).**

(Hiện đang quản lý tại Tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp theo ủy nhiệm chi lập ngày 06/10/2021 giữa Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp)

**4. Về án phí:** bị cáo Phạm Văn V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Công an tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu: HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Quách Thành Trung**